

CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG VÀ XÂY LẮP HƯƠNG GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG VÀ XÂY LẮP HƯƠNG GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUONG GIANG SUPPLYING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUONG GIANG SUCO .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107972047

3. Ngày thành lập: 21/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11, ngách 89, ngõ 147, phố Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944 104 699

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
7.	Thu gom rác thải độc hại	3812
8.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải;	3821
9.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
14.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống Chi tiết: Sản xuất khí đốt	3520
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
21.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
22.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác mỏ, sản xuất, chế biến, mua bán khoáng sản;	0722
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, sàn giao dịch, quản lý bất động sản;	6820
29.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730

31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su;	4669
32.	Tái chế phế liệu	3830
33.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng công trình dân dụng; - Xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Xây dựng công trình giao thông; - Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp;	4220
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
37.	Phá dỡ	4311
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
41.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Định giá xây dựng; - Lập thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; - Lập thiết kế, dự toán, thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Đại lý đấu thầu, tư vấn đấu thầu; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;	7110
44.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
45.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
47.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HỒNG NGUYỄN	Số nhà 4, ngõ 28, phố Hương Viên, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	3,000	013424433	
			Tổng số	3.000	30.000.000	3,000		
2	LÊ XUÂN TÚ	Thôn Non Cải, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	121492878	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	LÊ XUÂN THỊNH	Khu tập thể Nhà máy phân đạm, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	120890059	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
4	NGUYỄN THANH HÙNG	Thôn Cao, Xã Bắc Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.000	160.000.000	16,000	168231501	
			Tổng số	16.000	160.000.000	16,000		
5	NGUYỄN VĂN HẢI	Số nhà 20, đường Kinh Bắc 24, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	21.000	210.000.000	21,000	125415622	
			Tổng số	21.000	210.000.000	21,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 26/04/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121492878

Ngày cấp: 16/12/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Non Cải, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 20, đường Kinh Bắc 24, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội